TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25A**/2024/HS-ST
Ngày: 19 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan và ông Phạm Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14A/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/HSST-QĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

ĐÀO HUY D – Sinh năm 2002.

Nơi sinh: Xã B, huyện Â, tỉnh Hưng Yên.

Nơi thường trú và cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện Â, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Đào Huy T - sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Q - sinh năm 1982; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo chưa kết hôn.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 23/12/2023 đến ngày 26/12/2023.

Chuyển biện pháp C đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/12/2023 đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn K, sinh năm 1964 (*có mặt*).

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện Â, tỉnh Hưng Yên.

Người chứng kiến: Anh Lê Tiến M, sinh năm 1994 (*vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 12/2023, Đào Huy D vào mạng internet tìm kiếm qua ứng dụng google cách làm pháo nổ để tự chế và sử dụng vào dịp Lễ Noel năm 2023, sau đó D tìm kiếm được tài khoản facebook (hiện không nhớ tên tài khoản và người sử dụng) hướng dẫn cách tự chế tạo pháo nổ tại nhà. D lập tài khoản facebook ảo (không nhớ tên và mật khẩu) rồi kết bạn, nhắn tin qua ứng dụng Messenger đến tài khoản đó để được hướng dẫn và đặt mua các nguyên liệu gồm: thuốc pháo, giấy đỏ, mùn cưa bằng gỗ, keo dính 502, màng bọc nilon (loại màng bọc thực thẩm) với số tiền 600.000đ. Hai bên thống nhất giao nhận hàng gửi qua xe ô tô khách tại ngã ba Phố N thuộc thị trấn B, thị xã M, tỉnh Hưng Yên. Sau khi nhận hàng, D trả tiền trực tiếp cho phụ xe (không xác định được BKS, hãng và người lái xe), D mang về nhà cất giấu để sản xuất pháo theo hướng dẫn.

Từ ngày 20/12/2023 đến ngày 22/12/2023, D tự chế tạo pháo tại gian phòng thờ tầng 2 bằng cách: D lấy giấy đỏ cuộn tròn thành nhiều lớp dạng hình trụ, dài khoảng 5 cm, đường kính khoảng 1,2 cm đến 1,5 cm rồi dùng keo 502 dính cố định tạo thành vỏ pháo hình trụ, dây ngòi pháo thì dùng màng nilon (màng bọc thực phẩm) quấn thuốc pháo vào bên trong, quấn nhiều lớp nilon mỏng bên ngoài thành dây ngòi có thuốc pháo bên trong. Tiếp đến, D cho giấy lót ở đáy vỏ pháo, gắn keo 502 cố định đáy pháo, rồi cho thuốc pháo vào trong ống hình trụ của vỏ pháo, gắn một đầu ngòi pháo chạm tiếp xúc với thuốc pháo bên trong quả pháo, đầu còn lại ngòi pháo thò ra phía ngoài, rồi cho mùn cưa lấp lên trên miệng quả pháo, dán cố định bằng keo 502. Sau khi chế tạo xong, Dương xếp các quả pháo lại với nhau thành khối hình trụ hoặc kết lại với nhau thành tràng pháo. Tổng số Dương làm được 7 dây pháo dạng tràng, 3 bánh pháo hình trụ và 49 quả pháo nhỏ. Đến khoảng 09 giờ 50 phút ngày 23/12/2023, D cho 3 bánh pháo hình trụ và 7 tràng pháo vào bao dứa rồi mượn xe mô tô BKS 33M5 - 3238 (mượn của ông Hoàng Văn K là thợ xây nhà cho gia đình D) chở đến thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương để cất giấu ở bụi cây ven đường, mục đích để đốt vào đêm Noel năm 2023 tại thị trấn K. Hồi 10 giờ 04 phút cùng ngày, khi D đang đỗ xe ở rìa đường khu đô thị T thuộc khu T, thị trấn K, huyện

B tìm chỗ cất giấu pháo thì bị Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang. T1 tại vị trí gác ba ga phía trước xe mô tô của D 1 bao dứa màu xanh bên trong có các vật gồm: 1 bánh dạng hình trụ đường kính 20cm, cao 5cm kết lại với nhau từ các vật dạng hình trụ màu đỏ; 2 bánh dạng hình trụ đường kính mỗi bánh 10cm, cao 5cm kết lại với nhau từ các vật dạng hình trụ màu đỏ; 7 bọc nilon bên trong mỗi bọc đều chứa các vật dạng hình trụ màu đó có kích thước cao 5cm, đường kính 1,2cm có dây ngòi màu xám kết nối lại với nhau; Quản lý của D xe mô tô BKS 33M5 - 3238 cùng đăng ký xe mang tên anh Đặng Đức T2 - sinh năm 1979, ở TDP T, thị trấn C, huyện C, thành phố Hà Nội.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Huy D ở thôn Đ, xã B, huyện Â, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thu giữ tại gian phòng thờ: 25 ngòi pháo dài 6cm/ngòi; 49 vật hình trụ được quấn bằng giấy màu đỏ cao 4,5cm, đường kính đáy 1,5cm, một đầu có gắn ngòi; 1 hộp nhựa hình trụ cao 25cm, đường kính đáy 15cm bên trong chứa chất bột màu xám; 1 lọ keo dán ghi nhãn hiệu 502; 1 cuộn màng bọc thực phẩm ghi nhãn hiệu Hoàng Y.

Kết luận giám định số 17/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H, kết luận: 1 bánh dạng hình trụ cao 5cm đường kính 20cm và 2 bánh dạng hình trụ cao 5cm, đường kính 10cm được kết lại bởi các vật hình trụ màu đỏ; các vật hình trụ màu đỏ cao 5cm, đường kính 1,2cm đầu có dây dẫn kết nối với nhau thành 7 tràng thu khi bắt quả tang D tất cả đều là pháo nổ, tổng khối lượng là 7,527kg. 49 vật quấn bằng giấy màu đỏ, hình trụ cao 4,5cm, đường kính đáy 1,5cm, một đầu có gắn dây dẫn thu tại nhà D tất cả đều là pháo nổ, khối lượng 0,273kg. 25 đoạn dây màu trắng, bên ngoài được quấn bằng nilon nhiều lớp, bên trong chứa chất bột màu xám thu tại nhà D là dây dẫn cháy, khối lượng 5g. 1 hộp nhựa hình trụ bên trong chứa chất bột màu xám thu tại nhà D, chất bột màu xám là hỗn hợp của kali clorat, lưu huỳnh, bột than, chất bột màu xám này là thuốc pháo, khối lượng 1,407kg. H lại đối tượng giám định sau khi trích 17 vật hình trụ có khối lượng 0,116kg, 2 đoạn dây dẫn, 2 vật hình trụ có khối lượng 12g, 5g thuốc pháo.

Vật chứng của vụ án: Toàn bộ số pháo nổ, thuốc pháo cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu là mẫu vật hoàn lại sau giám định, ngày 16/01/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã thành lập Hội đồng và tiêu hủy theo quy định của pháp luật; xe mô tô BKS 33M5 - 3238 kèm đăng ký, 1 lọ keo 502, 1 cuộn màng bọc thực phẩm, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã

chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện B để quản lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 04 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Đào Huy D về tội "Sản xuất hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Huy D thừa nhận hành vi bị cáo thực hiện như Cáo trạng đã nêu, nhất trí với Kết luận giám định và công nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội "Sản xuất hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là đúng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Đào Huy D phạm tội "Sản xuất hàng cấm".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 65 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Đào Huy D từ 18 tháng đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 lọ keo dán ghi nhãn hiệu 502 màu trắng; 1 cuộn màng bọc thực phẩm nhãn hiệu Hoàng Y và trả lại ông Hoàng Văn K 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS 33M5 - 3238 và 01 đăng ký xe mô tô BKS 33M5 - 3238 mang tên Đặng Đức T2.

- Về án phí: Buộc bị cáo Đào Huy D phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Đào Huy D:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả khám xét, biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 20/12/2023 đến ngày 22/12/2023 tại thôn Đ, xã B, huyện Â, tỉnh Hưng Yên, Đào Huy D có hành vi sản xuất 7,8kg pháo nổ. Đến hồi 10 giờ 04 phút ngày 23/12/2023, khi D mang 7,527kg pháo nổ đến khu T, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương cất giấu để đốt vào đêm Noel năm 2023 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B bắt quả tang thu giữ vật chứng. Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B còn thu giữ 0,273kg pháo nổ; 1,407kg thuốc pháo; 5g dây dẫn cháy và các dụng cụ để sản xuất pháo nổ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ pháo nổ là mặt hàng được nhà nước nghiêm cấm sản xuất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 và khoản 1 Điều 5 Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 về quản lý, sử dụng pháo nổ và hành vi sản xuất pháo nổ là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm hoạt động quản lý của Nhà nước về các loại hàng hóa thuộc danh mục cấm sản xuất. Quá trình điều tra xác định bị cáo đã thực hiện hành vi sản xuất 7,8kg pháo nổ do vậy hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội là "Sản xuất hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi đã thực hiện; bị cáo đã cung cấp thông tin có giá trị để Công an huyện B phát hiện, khởi tố vụ án Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo tích cực tham gia hội khuyến học tại địa phương và có ông ngoại là người có công với nhà nước được tặng thưởng huân chương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo D là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định và có 03 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS do đó không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và chính sách khoan hồng của nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bi cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số pháo nổ, thuốc pháo cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu là mẫu vật hoàn lại sau giám định, ngày 16/01/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã thành lập Hội đồng và tiến hành tiêu hủy theo quy định của pháp luật là phù hợp nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 01 lọ keo 502, 1 cuộn màng bọc thực phẩm được bị cáo sử dụng vào việc sản xuất pháo và là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy đối với số vật chứng nêu trên.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 33M5 - 3238 kèm đăng ký xe mang tên Đặng Đức T2 là tài sản của ông Hoàng Văn K (ông K mua chiếc xe của anh Đặng Đức T2 nhưng chưa làm thủ tục kê khai đăng ký xe theo quy định), ông K cho D mượn xe nhưng không biết D dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại ông K chiếc xe nêu trên.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số nguyên liệu dùng làm pháo, D khai mua của người trên mạng xã hội facebook nhưng không rõ nhân thân, lai lịch, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

Ông Hoàng Văn K cho D mượn xe nhưng không biết D dùng vào việc phạm tội; những người trong gia đình bị cáo D sinh sống cùng với D nhưng không ai biết D sản xuất pháo nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Huy D phạm tội "Sản xuất hàng cấm".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Huy D **18** (*mười tám*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36** (*ba mươi sáu*) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Huy D cho UBND xã B, huyện Â, tỉnh Hưng Yên nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đào Huy D kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 lọ keo dán ghi nhãn hiệu 502 màu trắng; 1 cuộn màng bọc thực phẩm nhãn hiệu Hoàng Yến, cao khoảng 33cm, đường kính khoảng 4,5cm.

- Trả lại ông Hoàng Văn K 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ trắng BKS 33M5 - 3238 và 01 đăng ký xe mô tô BKS 33M5 - 3238 mang tên Đặng Đức T2.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 01/4/2024).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đào Huy D phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- CA huyện Bình Giang (HSNV);
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Hải